SAO Y; SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; Thời gian ký: 2026-10-23T15:02:08+07:00

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP-VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
VIETTEL ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30688/DNG-P.HT
V/v bổ sung vị trí triển khai hạ tầng viễn thông Viettel tại Đà Nẵng năm 2026

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 2026

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÀ NẴNG
ĐẾN Số:.....
Ngày:.....
Chuyển:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ TP Đà Nẵng.

Viettel Đà Nẵng – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân Đội xin gửi đến Quý đơn vị lời chào trân trọng và cảm ơn sự giúp đỡ của Quý đơn vị trong suốt thời gian qua.

Căn cứ kết luận tại buổi làm việc ngày 18/3/2026 giữa Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Đà Nẵng và các doanh nghiệp Viễn thông "về việc rà soát vị trí phát triển hạ tầng viễn thông tại Đà Nẵng".

Thực hiện kế hoạch triển khai xây dựng trạm BTS 4G, 5G Quý 4 năm 2026 trên địa bàn TP Đà Nẵng, Viettel Đà Nẵng kính thông báo Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng về danh sách bổ sung các vị trí phát triển hạ tầng viễn thông Viettel quý 4 năm 2026, cụ thể như sau:

- Số lượng vị trí bổ sung: 63 vị trí

(Chi tiết danh sách phụ lục đính kèm

Đầu mối liên hệ phối hợp:

Lưu Đức Minh – Trưởng phòng Hạ tầng – SĐT: 0982.323789

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, P.HT. Hiếu 03.

GIÁM ĐỐC

VIETTEL ĐÀ NẴNG
CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CN-VT QUÂN ĐỘI
P.HẢI CHÂU-TP.ĐÀ NẴNG

Thượng tá Nguyễn Vũ Trà My

hoangnv1 - 26/10/2026 10:17:20 - hoangnv1 - hoangnv1

Phụ lục I
DANH SÁCH VỊ TRÍ DỰ KIẾN TRIỂN KHAI QUÝ 4/2026

Kèm theo công văn số30688/DNG - PHT, ngày 21 tháng 10 năm 2026

STT	Địa điểm	Xã, phường, đặc khu	Tọa độ		Đặc điểm trạm		Công nghệ triển khai (dự kiến)				Bán kính phủ sóng (m)	Dự kiến dân số phục vụ (người)	Tình trạng điện lưới (có/không)	Doanh nghiệp đăngký
			Vĩ độ	Kinh độ	Loại trạm	Chiều cao cột anten dự kiến (m)	2G	3G	4G	5G				
1	DNG1190	Phường Hải Vân	16.14824	108.11221	Trạm Macro	30			x	x	1000	500	có	Viettel
2	DNG1187	Phường An Hải	16.07071	108.24596	Trạm Macro	8			x	x	400	400	có	Viettel
3	DNG1186	Phường Hòa Khánh	16.07608	108.16221	Trạm Macro	3			x	x	400	300	có	Viettel
4	DNG0228-13	Phường Ngũ Hành Sơn	16.00398	108.26713	Trạm RRU kéo dài	3			x	x	400	50	có	Viettel
5	DNG0705-11	Phường Liên Chiểu	16.09081	108.15178	Trạm RRU kéo dài	9			x	x	400	300	có	Viettel
6	DNG1100	Phường Ngũ Hành Sơn	15.99001	108.27052	Trạm Macro	3			x	x	400	50	có	Viettel
7	DNG1178	Phường Hải Châu	16.04458	108.22951	Trạm Macro	25			x	x	1000	500	có	Viettel
8	DNG0629-16	Phường Liên Chiểu	16.09211	108.07731	Trạm RRU kéo dài	3			x	x	400	200	có	Viettel
9	DNG1179	Phường Cẩm Lệ	16.00906	108.18494	Trạm Macro	25			x	x	1000	500	có	Viettel
10	DNG1171-11	Phường Hải Vân	16.18441	108.15194	Trạm RRU kéo dài	30			x	x	1000	500	có	Viettel
11	DNG1163-11	Phường Hải Châu	16.04444	108.22616	Trạm RRU kéo dài	25			x	x	1000	500	có	Viettel
12	DNG1177	Phường Hải Châu	16.03932	108.23187	Trạm Macro	25			x	x	1000	500	có	Viettel
13	DNG1136-12	Phường Hải Vân	16.17732	108.13054	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	500	có	Viettel
14	DNG1136-14	Phường Hải Vân	16.16149	108.12996	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	500	có	Viettel
15	DNG1136-13	Phường Hải Vân	16.15971	108.13226	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	400	có	Viettel
16	DNG1081-11	Phường Liên Chiểu	16.09616	108.09537	Trạm RRU kéo dài	18			x	x	750	300	có	Viettel
17	DNG1185	Phường Ngũ Hành Sơn	15.97692	108.25636	Trạm Macro	3			x	x	400	400	có	Viettel
18	DNG1184	Phường Hải Vân	16.09854	108.13038	Trạm Macro	3			x	x	400	300	có	Viettel
19	DNG1183	Phường Hải Vân	16.09869	108.12554	Trạm Macro	25			x	x	1000	200	có	Viettel
20	DNG1182	Phường Liên Chiểu	16.11167	108.11716	Trạm Macro	25			x	x	1000	400	có	Viettel

hoangnv1 - 26/10/2026 10:17:20 - hoangnv1 - hoangnv1 - hoangnv1

STT	Địa điểm	Xã, phường, đặc khu	Tọa độ		Đặc điểm trạm		Công nghệ triển khai (dự kiến)				Bán kính phủ sóng (m)	Dự kiến dân số phục vụ (người)	Tình trạng điện lưới (có/không)	Doanh nghiệp đăngký
			Vĩ độ	Kinh độ	Loại trạm	Chiều cao cột anten dự kiến (m)	2G	3G	4G	5G				
21	DNG1181	Phường Liên Chiểu	16.10742	108.11449	Trạm Macro	25			x	x	1000	400	có	Viettel
22	DNG1180	Phường Liên Chiểu	16.10272	108.10856	Trạm Macro	25			x	x	1000	400	có	Viettel
23	DNG0087-12	Phường An Hải	16.07055	108.24495	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	500	có	Viettel
24	DNG0238-18	Phường An Hải	16.07001	108.24493	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	300	có	Viettel
25	DNG0579-14	Phường An Hải	16.07071	108.24596	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	300	có	Viettel
26	DNG0040-18	Phường Hải Châu	16.05959	108.22403	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	400	có	Viettel
27	DNG1169	Phường An Hải	16.06994	108.24545	Trạm Macro	8			x	x	400	500	có	Viettel
28	DNG0628-15	Phường Liên Chiểu	16.09070	108.15195	Trạm RRU kéo dài	8			x	x	400	300	có	Viettel
29	DNG1156-11	Phường Ngũ Hành Sơn	16.03938	108.24201	Trạm RRU kéo dài	45			x	x	1000	200	có	Viettel
30	DNG1136	Phường Hải Vân	16,154142	108,135138	Trạm Macro	25			x	x	1000	1000	có	Viettel
31	DNG_NEW1	Phường Thanh Khê	16.06941	108.18442	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
32	DNG_NEW2	Phường Hòa Cường	16.03751	108.22134	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
33	DNG1193	Xã Hòa Tiến	15.96309	108.12043	Trạm Macro	42			x	x	1000	1000	có	Viettel
34	DNG1192	Phường Hòa Cường	16.03751	108.22134	Trạm Macro	3			x	x	400	500	có	Viettel
35	DNG1191	Phường Thanh Khê	16.06986	108.18389	Trạm Macro	12			x	x	400	500	có	Viettel
36	DNG1188	Phường Hòa Xuân	15.99852	108.21037	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
37	DNG1189	Phường Hòa Cường	16.04967	108.20881	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
38	DNG0958-12	Phường Sơn Trà	16.10181	108.24954	Trạm RRU kéo dài	3			x	x	400	500	có	Viettel
39	DNG0628-16	Phường Hòa Khánh	16.08514	108.15157	Trạm RRU kéo dài	7			x	x	400	500	có	Viettel
40	DNG1165	Phường Thanh Khê	16.06623	108.20587	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
41	DNG1164	Phường Thanh Khê	16.06941	108.18442	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
42	DNG1163	Phường Hòa Cường	16.04011	108.22609	Trạm Macro	25			x	x	1000	1000	có	Viettel
43	DNG1161	Phường Cẩm Lệ	16.00557	108.19785	Trạm Macro	30			x	x	1000	1000	có	Viettel

hoangnv1 - 24/10/2025 10:17:20 - hoangnv1 - hoangnv1 - hoangnv1

STT	Địa điểm	Xã, phường, đặc khu	Tọa độ		Đặc điểm trạm		Công nghệ triển khai (dự kiến)				Bán kính phủ sóng (m)	Dự kiến dân số phục vụ (người)	Tình trạng điện lưới (có/không)	Doanh nghiệp đăngký
			Vĩ độ	Kinh độ	Loại trạm	Chiều cao cột anten dự kiến (m)	2G	3G	4G	5G				
44	DNG1026	Phường Sơn Trà	16.09152	108.22637	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
45	DNG1157	Phường Hòa Khánh	16.07419	108.17216	Trạm Macro	5			x	x	400	500	có	Viettel
46	QNM1044	Xã Trà Leng	15.236611	108.003018	Trạm Macro	42			x		1200	250	có	Viettel
47	QNM0899	Xã Hùng Sơn	15.805969	107.232057	Trạm Macro	42			x		1200	250	có	Viettel
48	QNM0868-11	Xã Phước Thành	15.27051	107.84407	Trạm RRU kéo dài	18			x		1000	250	có	Viettel
49	QNM1050	Xã Trà Tập	15.181565	108.077672	Trạm Macro	36			x		1200	250	có	Viettel
50	QNM1048	Xã Đắc Pring	15.465484	107.564036	Trạm Macro	18			x		1000	250	có	Viettel
51	QNM1054	Xã Trà Leng	15.218006	107.986335	Trạm Macro	18			x		1000	250	có	Viettel
52	QNM1047	Xã Trà Tập	15.163229	108.046136	Trạm Macro	18			x		1000	250	có	Viettel
53	QNM0129-14	Xã Trà Đốc	15.40371	108.13363	Trạm RRU kéo dài	36			x		1200	250	có	Viettel
54	QNM1051	Xã Nam Trà My	15.124591	108.163318	Trạm Macro	30			x		1200	250	có	Viettel
55	QNM1055	Xã Trà Leng	15.193501	107.997388	Trạm Macro	12			x		1000	250	có	Viettel
56	QNM1046	Xã Trà Leng	15.229615	108.014091	Trạm Macro	18			x		1000	250	có	Viettel
57	QNM1043	Xã La Dêê	15.591184	107.425821	Trạm Macro	42			x		1200	250	có	Viettel
58	QNM0415-15	Xã Nam Trà My	15.227564	108.094975	Trạm RRU kéo dài	42			x		1200	250	có	Viettel
59	QNM0876	Xã Trà Vân	15.04584	108.22199	Trạm Macro	42			x		1200	250	có	Viettel
60	QNM0919	Xã Trà Linh	15.052948	108.015169	Trạm Macro	36			x		1200	250	có	Viettel
61	QNM1040	Xã Trà Giáp	15.188474	108.230203	Trạm Macro	36			x		1200	250	có	Viettel
62	QNM0345-13	Xã Phước Trà	15.54059	107.991904	Trạm RRU kéo dài	36			x		1200	250	có	Viettel
63	QNM1052	Xã Trà Tân	15.254684	108.234551	Trạm Macro	18			x		1000	250	có	Viettel

hoangnv1 - 26/10/2026 10:17:20 - hoangnv1 - hoangnv1 - hoangnv1